

## Phân tích hình ảnh người lính trong bài **Đồng chí**

**Những bài văn mẫu phân tích hình ảnh người lính cụ Hồ trong bài thơ **Đồng Chí** của Chính Hữu hay nhất dành cho học sinh tham khảo học tốt môn Văn lớp 9.**

**Đề bài:** Phân tích hình ảnh người lính trong bài thơ **Đồng chí** của tác giả Chính Hữu.

\*\*\*

### **Bài văn đạt điểm cao phân tích hình ảnh người lính cách mạng trong **Đồng Chí** (Chính Hữu)**

Bài thơ *Đồng chí* được Chính Hữu sáng tác vào năm 1948, đây là giai đoạn đầu của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp còn rất nhiều thiếu thốn. Qua tác phẩm, Chính Hữu đã khắc họa lên hình tượng người chiến sĩ bộ đội cụ Hồ xuất thân từ nông dân với tình cảm keo sơn gắn bó và ý chí vượt qua khó khăn.

Tình đồng đội, đồng chí của người lính cách mạng bắt nguồn từ đâu? Câu hỏi ấy được Chính Hữu lý giải trong những câu thơ đầu tiên:

*“Quê hương anh nước mặn đồng chua,*

*Làng tôi nghèo đất cày lên sỏi đá.*

*Anh với tôi đôi người xa lạ,*

*Tự phương trời chẳng hẹn quen nhau.”*

Những người lính cách mạng trong bài thơ tham gia cuộc kháng chiến đều xuất thân từ nông thôn, chưa từng quen biết nhau từ trước. Đúng như Nguyên Hồng đã viết: “Lũ chúng tôi bọn người tứ xứ”, họ có người đến từ miền biển, có người đến từ đồi núi. Nhưng tất cả họ đều lớn lên từ những vùng cơ cực, lớn lên trong cảnh nghèo khó, lam lũ, vất vả. Sự tương đồng trong xuất thân ấy đã giúp họ gần nhau, quen nhau và gắn bó với nhau. Và hơn hết, chất keo kết dính tạo nên tình cảm keo sơn ấy chính là họ có cùng lý tưởng chiến đấu, cùng ý chí tình cảm “Súng bên súng, đầu sát bên đầu”, cùng san sẻ khổ cực, khó khăn “Đêm rét chung chăn thành đôi tri kỷ”. Để rồi khép lại đoạn thơ đầu là dòng thơ chỉ với một từ “**Đồng chí**”. Dòng thơ đặc biệt này làm thêm ý tình sâu sắc của đoạn thơ, giải thích được vì sao những người lính cách mạng đã gắn bó thân thiết máu thịt với nhau. Câu thơ như một nốt nhấn nổi bật trong bản nhạc, là sự thăng hoa và kết tinh của mọi cảm xúc, mọi tình cảm.

Sau những điểm chung về xuất thân, lý tưởng, tình cảm, những biểu hiện của tình đồng chí lần lượt được khắc họa trước mắt người đọc với những tình cảm thiêng liêng

## Phân tích hình ảnh người lính trong bài **Đồng chí**

cao đẹp, quyết định sự thắng bại của mọi cuộc chiến. Đó là sự cảm thông sâu sắc tâm tư, nỗi lòng chân thực đầy xúc động của nhau:

*“Ruộng nương anh gửi bạn thân cày*

*Gian nhà không mặc kệ gió lung lay*

*Giếng nước gốc đa nhớ người ra lính”*

Tình đồng chí là cùng nhau chia sẻ thiếu thốn gian lao trên đường chiến đấu:

*“Áo anh rách vai*

*Quần tôi có vài mảnh vá*

*Miệng cười buốt giá*

*Chân không giày”*

Đặc biệt hơn nữa là cùng vượt qua những cơn sốt rét rừng:

*“Tôi với anh biết từng cơn ớn lạnh*

*Sốt run người, vầng trán ướt mồ hôi”.*

Các câu thơ sóng đôi, đối ứng với nhau đã diễn tả sinh động sự gắn bó chia sẻ của mọi cảnh ngộ mà người lính gặp phải. Có vui, có buồn, có khổ cực, xót xa. Nhưng điều quan trọng nhất là họ đã cùng nhau vượt qua tất cả, cùng nhau san sẻ những khó khăn:

*“Thương nhau tay nắm lấy bàn tay”.*

Câu thơ như hình tượng gợi tả sự cảm thông ấm áp, biểu hiện cho tình đồng chí thiêng liêng, lý giải cho sức mạnh tinh thần của người lính vượt mọi khó khăn, thiếu thốn trong thời kỳ máu lửa với đầy thử thách:

*“Đêm nay rừng hoang sương muối*

*Đứng cạnh bên nhau chờ giặc tới*

*Đầu súng trăng treo”*

Những người lính đứng giữa trời trong tư thế hiên ngang, chủ động chiến đấu, không ngại tiết trời lạnh lẽo. Hoàn cảnh khắc nghiệt của thiên nhiên và chiến trận cũng không triệt tiêu được tinh thần lạc quan của những người chiến sĩ với hình ảnh:

## Phân tích hình ảnh người lính trong bài **Đồng chí**

“Đầu súng trăng treo”.

Bức tranh đẹp của tình đồng chí, đồng đội trong một đêm phục kích “chờ giặc tới” tại cánh rừng hoang vắng lại được tô điểm thêm hình ảnh một vầng trăng treo trên đầu súng. Thú vị biết bao và cũng bất ngờ biết bao. Súng tượng trưng cho chiến tranh, cho chết chóc, trăng tượng trưng cho hòa bình, cho thơ mộng. Súng thì ở gần còn trăng thì treo tít trên cao. Súng là thực tại ác liệt của cuộc chiến đấu vệ quốc của dân tộc, trăng là niềm mơ mộng cuộc sống yên ả, thanh bình. Hai hình ảnh tưởng chừng đối lập ấy lại hòa quyện vào nhau hài hòa đến vậy. Một câu thơ chỉ bốn tiếng nhưng làm sáng lên ý nghĩa của cuộc chiến vệ quốc vĩ đại. Ta có thể bắt gặp hình ảnh “Súng ngửi trời” tương tự trong bài thơ *Tây Tiến* của Quang Dũng. Đây chính là cảm hứng lãng mạn của giai đoạn này, trong gian khổ chiến tranh, người ta vẫn luôn hướng về ngày chiến thắng, trong những tháng ngày cơ cực vẫn nghĩ đến ngày ấm no hạnh phúc. Đó chính là đôi cánh nâng đỡ người lính vượt mọi gian nguy trên chặng đường gian khó.

Anh bộ đội trong bài thơ **Đồng chí** có xuất thân từ những người nông dân lao động, giàu tình cảm và ý chí đấu tranh chống giặc, bảo vệ Tổ quốc. Sức mạnh lí tưởng đã gắn bó những người nông dân ấy khoác lên màu xanh áo lính để trở thành đồng đội của nhau. Họ được rèn luyện, thử thách và trưởng thành trong quá trình chiến đấu vô cùng gian khổ. Tất cả tạo nên một tình cảm đẹp: Tình đồng chí.

Bằng nhiều hình ảnh sóng đôi cùng nghệ thuật so sánh, ẩn dụ, Chính Hữu đã khắc họa hình ảnh người chiến sĩ vừa mộc mạc, vừa chân thực với sức khái quát cao mang dáng vóc của những tráng sĩ thuở trước. Bài thơ có thực, có mơ, tạo cho người đọc những suy tư sâu sắc, những xúc động sâu lắng về sự quả cảm của anh bộ đội cụ Hồ.

### Một số mẫu bài phân tích hay và đủ ý về hình ảnh anh bộ đội cụ Hồ trong **Đồng Chí**

#### **Bài mẫu số 1:**

Viết về tình cảm đồng chí đồng đội trong những năm kháng chiến đã có những bài thơ rất hay, rất xuất sắc. Và trong chùm những tác phẩm ấy ta cũng không thể không nhắc đến bài thơ **Đồng chí** của Chính Hữu. Với ngôn ngữ bình dị, cách diễn đạt đặc biệt đã đem đến cho đề tài này một bài thơ mới lạ, độc đáo. Hình ảnh người lính hiện lên thật gần gũi, thân thương và cũng biết bao tự hào.

Nếu hình ảnh người lính nông dân trong bài *Nhớ* của Hồng Nguyên hiện lên thật hồn nhiên, chất phác:

*Lũ chúng tôi*

## Phân tích hình ảnh người lính trong bài **Đồng chí**

*Bọn người tứ xứ,*

*Gặp nhau hồi chưa biết chữ*

*Quen nhau từ buổi "Một hai"*

*Súng bắn chưa quen,*

*Quân sự mươi bài*

*Lòng vẫn cười vui kháng chiến*

Thì người lính của Chính Hữu lại hiện lên với bao khó khăn, gian khổ: "*Quê hương anh nước mặn đồng chua/ Làng tôi nghèo đất cày lên sỏi đá*". Họ đến từ nhiều miền quê khác nhau: người từ vùng ven biển, người lại ở trung du khô cằn, họ vốn là những người xa lạ, nhưng vì mục đích, lí tưởng chung họ tụ hội về đây. Họ chiến đấu để bảo vệ tổ quốc, hình ảnh "súng bên súng đầu sát bên đầu" vừa thể hiện được nhiệm vụ chiến đấu vừa thể hiện được lí tưởng bảo vệ độc lập dân tộc của các anh. Hơn nữa ông còn sử dụng điệp từ tạo nên âm điệu chắc khỏe, khắc họa đậm nét sự gắn bó bền chặt của những người lính.

Đoạn thơ đầu kết thúc bằng hai chữ "Đồng chí", đây là hình thức câu đặc biệt, chứa nhiều ý nghĩa. Chỉ hai chữ này thôi nhưng nó trở thành bản lề khép mở hai mạch thơ. Khép lại những cơ sở để tạo nên tình đồng chí cao đẹp và mở ra những biểu hiện đẹp đẽ, sáng ngời của thứ tình cảm trân quý ấy. Đồng thời hai chữ đồng chí cũng là cách Chính Hữu lí giải nguyên nhân vì sao từ bốn phương trời, từ nhiều nơi khác nhau họ lại tụ nguyện gắn bó với nhau. Bởi họ là những người cùng ý chí, nguyện vọng, cùng lí tưởng chiến đấu để bảo vệ làng quê, bảo vệ những người yêu thương mà rộng ra là bảo vệ quê hương đất nước. Tình cảm cao đẹp đó là cơ sở, ngọn nguồn cho mọi sức mạnh của người lính nông dân.

Lên đường trong tâm thế dứt khoát, nhưng không vì thế người lính không nhớ về quê nhà, nhớ về giếng nước gốc đa. Nỗi nhớ ấy như một nguồn động lực, cổ vũ, động viên người lính cố gắng hơn nữa trên con đường chiến đấu bảo vệ đất nước.

Chính Hữu đã có những nét chạm khắc vô cùng chân thực về hoàn cảnh sống gian lao, thiếu thốn của những người lính. Ông không dùng cái nhìn màu hồng, tô vẽ cuộc sống mà nhìn thẳng, nhìn thực, trực diện cuộc sống đó:

*Anh với tôi biết từng cơn ớn lạnh*

*Sốt run người vừng trán ướt mồ hôi*

*Áo anh rách vai*

## Phân tích hình ảnh người lính trong bài **Đồng chí**

*Quần tôi có vài mảnh vá*

*Miệng cười buốt giá chân không giày*

Năm tháng chiến đấu, hành quân xuyên rừng, người lính không chỉ bị những cơn sốt rét rừng hoành hành, sự sống có thể bị cướp đi bất cứ lúc nào, mà họ còn phải chịu sự thiếu thốn về vật chất: áo rách vai, quần vá, chân không giày. Nhưng điều khiến họ có thể vượt qua mọi khó khăn đó chính là tình đồng chí, đồng đội gắn bó khăng khít: Thương nhau tay nắm lấy bàn tay. Chính những cái nắm tay ấm áp, đầy tình cảm đã giúp họ vượt qua mọi cơn sốt rét rừng, giúp họ vượt qua mọi cái giá lạnh, khắc nghiệt của thời tiết, để hướng tới lí tưởng, nhiệm vụ chung:

*Đêm nay rừng hoang sương muối*

*Đứng cạnh bên nhau chờ giặc tới*

*Đầu súng trăng treo*

Họ chủ động, tự tin, luôn trong tư thế sẵn sàng chiến. Câu thơ cuối chỉ có bốn chữ, cô đọng, hàm súc, chứa đựng biết bao ý nghĩa trong đó. Về ý nghĩa tả thực: trong đêm phục kích giặc giữa nơi rừng núi hiểm trở, vầng trăng trở thành người bạn luôn kề vai sát cánh với người lính. Về khuya trăng xuống thấp dần, nhìn từ xa có cảm giác trăng đang treo lơ lửng nơi đầu mũi súng. Không chỉ vậy với nhịp thơ 2/2 và từ gọi hình *treo*, ta có cảm tưởng vầng trăng đang lắc lư theo nhịp điệu chứ không hề tĩnh tại. Khiến cho khung cảnh trở nên sinh động hơn. Ngoài ra hình ảnh đó còn mang ý nghĩa biểu tượng. Ánh trăng và người chiến sĩ cũng chính là người chiến sĩ và thi sĩ, giữa thực tại và mơ mộng, giữa chiến tranh và hòa bình. Hai hình ảnh mặc dù đối lập nhau nhưng trong câu thơ của Chính Hữu lại hòa hợp với nhau đến bất ngờ, cho ta thấy vẻ đẹp tâm hồn lãng mạn, yêu đời của người lính, họ luôn cầm chắc tay súng để bảo vệ sự bình yên cho tổ quốc.

Bằng lớp ngôn từ cô đọng, hàm súc, hình ảnh chân thực, mang tính khái quát cao, tác phẩm đã ca ngợi tình đồng chí, đồng đội thắm thiết, sâu nặng. Đồng thời tác giả cũng đã tái hiện một cách chân thực, giản dị mà cao đẹp hình ảnh anh bộ đội cụ Hồ trong kháng chiến.

### **Bài mẫu số 2:**

Chính Hữu là nhà thơ tiêu biểu, trưởng thành trong thời kì kháng chiến chống thực dân Pháp lần hai. Với phong cách thơ nhỏ nhẹ, đằm thắm, trữ tình thiết tha, Chính Hữu để lại rất nhiều những bài thơ hay, độc đáo cho nền văn học dân tộc. Tập thơ "*Đầu súng trăng treo*" với bài thơ "**Đồng chí**" là một trong những thi phẩm xuất sắc, điển hình, tiêu biểu

## Phân tích hình ảnh người lính trong bài **Đồng chí**

cho phong cách nghệ thuật của Chính Hữu. Qua bài thơ về tình đồng chí, hiện lên vẻ đẹp bình dị cao cả của người lính cách mạng, anh vệ quốc quân năm xưa. Bài thơ là bức chân dung đẹp về người lính cụ Hồ.

Thi phẩm được viết vào khoảng đầu năm 1948, sau khi tác giả cùng đồng đội của mình tham gia chiến dịch Việt Bắc thu - đông năm 1947. Với cái nhìn chân thực của người lính – người trong cuộc, người trực tiếp cầm súng ra mặt trận, Chính Hữu đã khắc họa thành công vẻ đẹp sống động từ hoàn cảnh xuất thân đến tâm hồn và ý chí nghị lực mạnh mẽ, dũng cảm, chan chứa tình đồng chí của người lính cách mạng.

Trước hết, họ là những người lính xuất thân từ những chàng trai nông dân áo vải lam lũ, nghèo khó trên khắp mọi miền đất nước và chứa chan tinh thần yêu nước, trách nhiệm với quê hương dân tộc:

*Quê hương anh nước mặn đồng chua*

*Làng tôi nghèo đất cày lên sỏi đá*

Thành ngữ "nước mặn đồng chua", gợi lên một miền đất nắng gió ven biển, đất đai bị nhiễm phèn, nhiễm mặn, rất khó trồng trọt. Còn cụm từ “đất cày lên sỏi đá” lại gợi lên trong lòng người đọc về một vùng đồi núi, trung du đất đai cằn cỗi, khó canh tác. Đó là xuất phát điểm về hoàn cảnh xuất thân và cuộc sống của những chàng trai nông dân chân lấm tay bùn, áo nhuộm nâu bốn mùa, chỉ quen với tay cuốc, tay cày sau lũy tre làng. Thế nhưng, khi tổ quốc lâm nguy, họ đã sẵn sàng gác lại tất cả những gì quý giá nhất, thân thiết nhất nơi làng quê để ra đi chiến đấu:

*Ruộng nương anh gửi bạn thân cày*

*Gian nhà không mặc kệ gió lung lay*

*Giếng nước gốc đa nhớ người ra lính.*

Ruộng nương, gian nhà, giếng nước, gốc đa... là những hình ảnh giản dị, quen thuộc ở mọi làng quê Việt Nam. Có lẽ lúc này người lính đang rất nhớ tới quê hương, nơi có gia đình, người thân, có ruộng nương, gian nhà, những tình cảm đẹp đẽ của họ từ thuở ấu thơ đến lúc trưởng thành. Nhưng từ “mặc kệ” đã cho thấy sự quyết tâm ra đi của những người lính; họ gửi lại quê hương, ruộng nương, gian nhà và cả những tình cảm buồn vui của thời thơ ấu cho người thân yêu để lên đường cầm súng đánh giặc cứu nước. Tinh thần hi sinh mạnh mẽ ấy đã được nhà thơ Thanh Thảo bộc bạch bằng lời thơ của mình:

*“Chúng tôi đã đi không tiếc đời mình*

*Nhưng tuổi hai mươi làm sao không tiếc*

## Phân tích hình ảnh người lính trong bài **Đồng chí**

*Nhưng ai cũng tiếc tuổi hai mươi thì còn chi tổ quốc”*

Như vậy, câu thơ đã cho thấy được ý thức trách nhiệm công dân cao độ của người lính đối với dân tộc khi tổ quốc lâm nguy. Điều đó cho thấy lòng yêu nước mạnh mẽ, sâu sắc của họ. Hình ảnh “giếng nước gốc đa” là một hình ảnh rất giàu sức gợi, đây vừa là nhân hóa, lại vừa là hoán dụ biểu trưng cho quê hương, người thân nơi hậu phương luôn luôn dõi theo và nhớ nhung người lính da diết. Câu thơ nói quê hương nhớ người lính mà thực ra là người lính đang nhớ nhà. Nỗi nhớ hai chiều nên càng da diết, khôn nguôi. Nhưng chính nỗi nhớ quê hương ấy, lại là động lực mạnh mẽ, thôi thúc và tiếp bước cho họ vươn lên mà mạnh mẽ, trưởng thành, vì sự nghiệp chung lớn lao của đất nước, dân tộc.

Những người lính nông dân áo vải ấy đã trải qua biết bao nhiêu gian lao, thiếu thốn tột cùng, những cơn sốt rét run người hành hạ, trang phục phong phanh giữa mùa đông buốt giá:

*Anh với tôi biết từng cơn ớn lạnh*

*Sốt run người vầng trán ướt mồ hôi*

*Áo anh rách vai*

*Quần tôi có vài mảnh vá*

*Miệng cười buốt giá*

*Chân không giày*

*Thương nhau tay nắm lấy bàn tay.*

Hình ảnh: “ớn lạnh, sốt run người, ướt mồ hôi” là những biểu hiện cụ thể để nói về căn bệnh sốt rét rừng rất nguy hiểm khi mà trong chiến tranh không hề có đủ thuốc men để chạy chữa. Vì thế các anh – những người lính anh hùng dũng cảm phải cắn răng chịu đựng, tự lực, tự cường mà vượt qua gian khổ. Đây là một hình ảnh xuất phát từ cái nhìn chân thực của người lính trong chiến tranh. Và căn bệnh sốt rét này không phải chỉ xuất hiện trong thơ Chính Hữu mà trong rất nhiều các bài thơ của các nhà thơ khác cũng đã từng nhắc tới. Trong bài thơ "*Tây Tiến*" của Quang Dũng, nhà thơ cũng đã viết:

*Tây Tiến đoàn binh không mọc tóc*

*Quân xanh màu lá dữ oai hùm.*

Hay trong bài "*Dấu chân qua trăng cỏ*" của Thanh Thảo, ông cũng từng có câu thơ:

*Những người sốt rét đương cơn*

## Phân tích hình ảnh người lính trong bài **Đồng chí**

*Dấu chân bám xuống đường trơn ướt nhòe.*

Căn bệnh sốt rét – nỗi ám ảnh kinh hoàng của người lính trong chiến tranh, đã hành hạ họ, khiến họ tiêu tụy xanh xao, màu da vàng vọt, tóc thì rụng hết... Vì thế lúc này, chỉ có tình yêu thương, sự đùm bọc lẫn nhau của những người lính là thuốc bổ tinh thần, giúp họ cùng nhau cộng hưởng, sẻ chia mà vươn lên chiến thắng chính mình.

Không dừng lại ở đó, người lính còn phải đối diện với cả sự thiếu thốn, khó khăn về vật chất: "áo rách vai, quần vài mảnh vá, chân không giày". Nhưng trong hoàn cảnh ấy, những người lính vệ quốc, họ đã chia sẻ, giúp đỡ lẫn nhau bằng những hành động chân thành: "Miệng cười buốt giá", "Thương nhau tay nắm lấy bàn tay". Chính nụ cười đã xoá tan đi cái lạnh lẽo của đêm đông giá rét. Họ đùa vui trong gian khổ thiếu thốn. Cùng động viên nhau qua ánh mắt nụ cười. Dù đó chỉ là nụ cười gượng gạo trong "buốt giá" nhưng vẫn chứa chan tình cảm, cho thấy được sự lạc quan mạnh mẽ của họ trong cuộc sống chiến đấu. Còn hành động "tay nắm lấy bàn tay" là một cử chỉ rất cảm động và cần thiết vào lúc này. Họ đã truyền cho nhau hơi ấm của tình thương, cùng dắt tay nhau tiến lên phía trước, vì mục tiêu lí tưởng cách mạng lớn lao: vì hòa bình dân tộc. Và có lẽ, tình yêu thương nhau đã lấp đầy khoảng trống, làm dịu vơi đi nỗi nhớ nhà, nhớ quê hương. Tất cả những cử chỉ ánh mắt, nụ cười, nắm tay ấy đã giúp họ có thêm động lực để vượt qua khó khăn, thử thách. Điều ấy đã làm cho tình đồng chí thêm keo sơn, gắn bó và hóa thành sức mạnh đoàn kết trong suốt cuộc kháng chiến trường kì.

Hình ảnh người lính và tình đồng chí của họ đã kết tinh, tỏa sáng trong đoạn thơ cuối của bài thơ:

*Đêm nay rừng hoang sương muối*

*Đứng cạnh bên nhau chờ giặc tới*

*Đầu súng trăng treo.*

Ba câu thơ cuối vừa giàu chất hiện thực, lại vừa đậm đà chất lãng mạn bay bổng, vừa gợi tả bức tranh không gian toàn cảnh của núi rừng, lại vừa đặc tả tình cảm ấm áp của những người lính trong chiến tranh. Đây là biểu hiện cao đẹp nhất của tình đồng chí, đồng đội. Đó là khoảng thời gian "đêm nay" rất cụ thể với khung cảnh "rừng hoang – sương muối" hiu quạnh, lạnh lẽo và khắc nghiệt. Tuy nhiên, người lính vẫn đứng cạnh bên nhau để "chờ giặc tới". Động từ "chờ" cho thấy được tư thế chủ động và hết sức đề cao cảnh giác của người lính trong khi làm nhiệm vụ. Nghệ thuật tương phản đối lập được tạo ra rất cân đối giữa một bên là không gian núi rừng lạnh lẽo, hoang vu, vắng lặng; với một bên là tư thế chủ động mạnh mẽ như lấn át cả không gian toàn cảnh của người lính. Chính sức mạnh của tình đồng chí đã làm cho người lính vượt lên trên hiện thực khắc nghiệt đó. Các từ gần nghĩa "cạnh – bên" cho thấy sức mạnh của tinh thần đoàn kết, gắn bó luôn có nhau của những người lính. Trên cao là ánh trăng treo lơ lửng



## Phân tích hình ảnh người lính trong bài **Đồng chí**

trên bầu trời, dưới cái nhìn lãng mạn hóa của Chính Hữu, ánh trăng như đang treo ở đầu mũi súng. Và "Trăng" theo đó như trở thành người bạn vừa chứng minh cho tình cảm đồng chí keo sơn của người lính, vừa soi sáng và sưởi ấm cho không gian của rừng đêm sương muối lạnh lẽo bên trên. Hình ảnh "súng – trăng" được đặt cạnh bên nhau khiến người đọc có nhiều liên tưởng: giữa thực tại – mơ mộng; chiến tranh – hòa bình; chiến sĩ – thi sĩ. Sự đan cài giữa hiện thực và lãng mạn ấy vừa cho thấy được hiện thực chiến tranh khó khăn, vất vả; lại vừa toát lên vẻ đẹp tâm hồn của người lính: họ vừa là chiến sĩ lại vừa là thi sĩ, họ cầm súng chiến đấu để bảo vệ quê hương, đem lại nền độc lập, tự do cho Tổ quốc thân yêu. Có thể nói, ba câu thơ cuối một bức tranh đẹp, như một bức tượng đài sừng sững của hình ảnh người lính cách mạng với tình đồng chí thiêng liêng, sâu sắc. Chính tình cảm đồng chí đã làm nên vẻ đẹp tâm hồn người chiến sĩ.

Tóm lại, bài thơ "*Đồng chí*" là một bài thơ hay, độc đáo viết về người lính cụ Hồ. Qua bài thơ, người đọc thấy được vẻ đẹp tình đồng chí, đồng đội sâu sắc, cao cả, thiêng liêng của người lính cách mạng. Có thể nói, bài thơ là một bức tượng đài người nông dân mặc áo lính rất đẹp, tráng lệ, hào hùng của thời kì đầu kháng Pháp.

» *Tham khảo thêm:*

- [\*Phân tích bài thơ Đồng chí của Chính Hữu\*](#)
- Tuyển tập [\*Văn mẫu 9\*](#) chọn lọc và đặc sắc nhất theo chương trình Ngữ Văn 9 SGK